|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH TÂY NINH**  Số: /2020/QĐ-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Tây Ninh, ngày tháng năm 2020* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương I Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020****của Ủy ban nhân dân tỉnh về**

**sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm**

**giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân về sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 –2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số ..../TTr-SKHĐT ngày .... tháng ..... năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương I Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều 1 và Điều 2 Chương I Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh:**

1. Đoạn đầu tiên Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 1. Vốn tỉnh quản lý

Kế hoạch đầu tư đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh - tỉnh quản lý là 6.858,343 tỷ đồng(ngân sách tập trung: 1.543,019 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 4.283,824 tỷ đồng, nguồn giảm vốn điều lệ, giảm trích quỹ dự phòng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tây Ninh: 155,9 tỷ đồng, nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương năm 2017 cho ngân sách địa phương: 150 tỷ đồng, nguồn dự phòng ngân sách trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018: 150 tỷ đồng, nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 207 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - xổ số kiến thiết: 138,6 tỷ đồng, nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 230 tỷ đồng), gồm:

- Chuẩn bị đầu tư: 168 tỷ đồng;

- Thực hiện đầu tư: 6.499,979 tỷ đồng;

- Thanh toán khối lượng: 190,364 tỷ đồng.

2. Khoản 1, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"1. Lĩnh vực Giao thông

Kế hoạch vốn là 3.446,712 tỷ đồng (xổ số kiến thiết: 2.661,61 tỷ đồng, nguồn thu hồi từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tây Ninh (nguồn giảm vốn điều lệ, giảm trích quỹ dự phòng): 155,9 tỷ đồng, nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương năm 2017 cho ngân sách địa phương: 77,202 tỷ đồng, nguồn dự phòng ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018 và năm 2019: 150 tỷ đồng, nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 207 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - Xổ số kiến thiết: 35 tỷ đồng, nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 160 tỷ đồng) đầu tư 37 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 06 dự án với tổng vốn đầu tư là 545,416 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 31 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 2.901,296 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020 là 16 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 1.657,238 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 15 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 1.244,058 tỷ đồng."

3. Khoản 4, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“4. Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và dạy nghề

Kế hoạch lĩnh vực Giáo dục, đào tạo, dạy nghề: 305,458 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 218,54 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 86,918 tỷ đồng) đầu tư 28 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 04 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 28,46 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 24 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 276,998 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 20 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 238,048 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 04 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 38,95 tỷ đồng”.

4. Khoản 8, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"8. Lĩnh vực An ninh quốc phòng

Kế hoạch vốn là 595,371 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 442,305 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 83,066 tỷ đồng, nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 70 tỷ đồng) đầu tư 34 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 04 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 85,17 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 30 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 510,201 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 25 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 250,99 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 06 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 259,211 tỷ đồng."

5. Khoản 9, Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"9. Lĩnh vực Trụ sở cơ quan, khác

Kế hoạch vốn là 384,922 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 250,782 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 122,140 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - Xổ số kiến thiết: 12 tỷ đồng) đầu tư 63 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 05 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 135,455 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 59 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 249,467 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 57 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 224,157 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 02 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 25,31 tỷ đồng."

(Phụ lục I kèm theo)

6. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

"Điều 2. Hỗ trợ mục tiêu huyện, thị xã, thành phố

Kế hoạch đầu tư đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh là 4.434,28 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 1.308,507 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 2.995,773 tỷ đồng, nguồn dự phòng ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018 và năm 2019: 30 tỷ đồng, nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 100 tỷ đồng) hỗ trợ mục tiêu huyện, thị xã, thành phố đầu tư:

1. Nông thôn mới: 1.978,988 tỷ đồng.

2. Phát triển thành phố, thị xã: 979,636 tỷ đồng.

3. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: 115,721 tỷ đồng.

4. Xây mới trường học thuộc Đề án Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non tại vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020: 98,238 tỷ đồng.

5. Hỗ trợ khác: 1.261,697 tỷ đồng."

(Phụ lục II kèm theo)

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày … tháng … năm 2020.

2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định 33/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sử dụng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tài chính;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Vụ Pháp chế Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - TT.TU, HĐND tỉnh;  - CT, các PCT UBND tỉnh;  - Như Điều 7;  - Sở Tư pháp;  - Trung tâm Công báo-Tin học;  - Lưu: VT.VP Đoàn ĐBQH, HĐND & UBND tỉnh.  binhht\_QDUB\_152 | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT.CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH** |